

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HS-ST

Ngày: 26 - 12 -2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và ông Mai Văn Chắt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2024/TLST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A; sinh năm 1998 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: xóm F, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1 bị cáo có vợ là Phạm Thị Thu H và có hai con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trần Giang N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A nảy sinh ý định đánh bạc qua mạng viễn thông trên phần mềm trực tuyến “GO88” không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam. Tuấn A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-9161, màu xanh đen truy cập vào phần mềm “GO88” đăng ký tài khoản đánh bạc là “bongbe bongqq”, tên đăng nhập bongghe98”, mật khẩu là “dragon182” liên kết với tài khoản 19034464797011 của ngân hàng T3 để nạp, rút tiền từ tài khoản đánh bạc. Giá trị quy đổi 1VNĐ tương ứng với 1\$ trong tài khoản đánh bạc. Đối với hình thức “Tài xỉu MD5”, “T2 xỉu Livestream” tỷ lệ trả thưởng là 98%; hình thức “Tài xỉu” tỷ lệ trả thưởng là 97%. Đối với hình thức xóc đĩa tỷ lệ trả thưởng lần lượt là 98%, 390% hoặc 150%. Nếu muốn rút tiền VNĐ, Tuấn A sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng của mình. Trong ngày 18/6/2024, tại chỗ làm việc của mình ở Công ty gấu bông thuộc xóm A, xã Đ, huyện K, Tuấn A đã sử dụng điện thoại di động nhãn

hiệu nhãn hiệu VIVO-9161 đánh bạc bằng các hình thức “Tài xỉu”, “Tài xỉu MD5”, “T2 xỉu Livestream” và “Xóc đĩa” trong phiên đăng nhập. Cụ thể như sau:

Hồi 11 giờ 41 phút 56 giây ngày 18/6/2024, Tuấn A nạp số tiền 1.000.000VNĐ vào tài khoản ngân hàng V3 số 1017680194 mang thông tin của Lê Nguyễn Nhật V, sinh năm 2001, trú tại ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre do phần mềm cung cấp. Quá trình đăng nhập từ hồi 11 giờ 42 phút 14 giây đến 11 giờ 59 phút 15 giây ngày 18/6/2024, Tuấn A đặt cược 12 ván “T2 xỉu” với số tiền là 4.571.000VNĐ, kết quả thua 4 ván, thắng 8 ván với số tiền 2.687.870VNĐ; đặt cược 14 ván “Tài xỉu MD5” với số tiền là 6.350.000VNĐ, kết quả thua 7 ván, thắng 7 ván với số tiền 3.381.000VNĐ; đặt cược 3 ván “T2 xỉu Livestream” với số tiền là 1.300.000VNĐ, kết quả thắng 3 ván với số tiền 1.274.000VNĐ và đặt cược 4 ván “Xóc đĩa” với số tiền là 1.350.000VNĐ, kết quả thắng 4 ván với số tiền 1.371.600VNĐ. Tổng số tiền đặt cược trong phiên đăng nhập là 13.571.000VNĐ, tổng số tiền nhà cái trả thưởng là 8.714.470VNĐ. Hồi 12 giờ 00 phút 12 giây cùng ngày, Tuấn A rút tiền thì tài khoản ngân hàng A1 số 0181007611083 mang thông tin của Tạ Thị Thái V1, sinh năm 1974, trú tại 1 T, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh chuyển số tiền 6.014.000VNĐ vào tài khoản ngân hàng của Tuấn A. Khi tài khoản đánh bạc còn lại số tiền 470VNĐ, Tuấn A đăng xuất khỏi tài khoản. **Như vậy, tổng số tiền Tuấn A huy động vào việc đánh bạc trong phiên đăng nhập này là 22.285.470VNĐ.**

Hồi 7 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 Công an huyện K triệu tập Nguyễn Tuấn A để xác minh tố giác của quần chúng nhân dân. Quá trình làm việc với Cơ quan Công an, Tuấn A đã tự giác khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-9161, màu xanh đen, lắp sim số 0825386634 sử dụng để đánh bạc.

Tại Công văn số 2010/PTTH&TTĐT ngày 23/7/2024 của Cục P và thông tin điện tử – Bộ T4 trả lời: *“Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật hiện hành. Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các phần mềm, ứng dụng liên quan đến ứng dụng “GO88”. Do vậy Cục P và thông tin điện tử không có các thông tin liên quan đến ứng dụng nêu trên.”*

Tại bản Kết luận giám định số 885/KL-KTHS-KTS&ĐT, ngày 24/10/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh N kết luận: *“Không tìm dữ liệu tin nhắn SMS, Z, M, hình ảnh đã bị xóa trên điện thoại di động gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc. Không tìm dữ liệu lịch sử giao dịch cược, nạp, rút tiền trong tài khoản ứng dụng “GO88” trên điện thoại di động gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc.”*

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Tuấn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS -KS ngày 5/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- **Tịch thu sung ngân sách nhà** 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-9161, màu xanh đen, lắp sim (tiêu hủy thẻ sim lắp trong điện thoại). Điện thoại niêm phong trong phong bì

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp lại số tiền là 6.014.000 đồng do phạm tội mà có. Để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa như nội dung cáo trạng, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời được chứng minh qua lịch sử các lần đăng nhập để đánh bạc trên các ứng dụng được bị cáo tải về và lưu giữ trong điện thoại di động của bị cáo đã được sao chụp, trích sao kê các lần chuyển tiền rút tiền và có sự xác nhận của bị cáo. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:** Trong khoảng thời gian từ hồi 11 giờ 42 phút 14 giây đến 11 giờ 59 phút 15 giây ngày 18/6/2024 tại Công ty gấu bông thuộc xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Tuấn A đã có hành vi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-9161 đánh bạc trực tuyến bằng hình thức “Tài xỉu”, “Tài xỉu MD5”, “T2 xỉu Livestream” và “Xóc đĩa” trên phần mềm “GO88” với tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc là 22.285.470VNĐ.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nhất là trong thời gian gần đây tình hình tội phạm sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội ngày càng nhiều, ngày càng tinh vi và có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp. Để ngăn chặn kịp thời hiện tượng trên, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngày 20 tháng 12 năm 2024 bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có, Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình. Như vậy bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy Hội đồng

xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, việc bị cáo do không hiểu biết pháp luật nên nhất thời phạm tội, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ điều 65 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Như vậy là thể hiện sự khoan hồng tính nhân đạo của pháp luật

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-9161, màu xanh đen, lắp sim số 0825386634 do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nay cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. (Tịch thu tiêu hủy thẻ sim trong điện thoại).

Số tiền 6.014.000 đồng chuyển vào tài khoản ngân hàng của Tuấn A xác định đây là số tiền do thu lời bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

[6] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra còn xác định bị cáo trong phiên đăng nhập từ 15 giờ 02 phút 32 giây đến 15 giờ 09 phút 58 giây ngày 18/6/2024 tuy nhiên do số tiền nạp vào, rút ra; số tiền đặt cược và trả thưởng của ván chơi đều dưới 5.000.000VNĐ nên hành vi của Nguyễn Tuấn A trong phiên đăng nhập này không đủ định lượng để xử lý hình sự về tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tuấn A là đúng quy định pháp luật.

Đối với các tài khoản ngân hàng V3 số 1017680194 mang thông tin của Lê Nguyễn Nhật V; ngân hàng A1 số 0181007611083 mang thông tin của Tạ Thị Thái V1; ngân hàng V3 số 1044087736 mang thông tin của Lê Trung S và ngân hàng T3 số 100182302 mang thông tin của Huỳnh Mỹ Y do phần mềm cung cấp. Tuy nhiên những người trên đều không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để tiếp tục điều tra, xác minh.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 **Điều 51**; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tuấn A 10 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- **Tịch thu sung ngân sách nhà** 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-9161, màu xanh đen, lắp sim (tiêu hủy thẻ sim lắp trong điện thoại). Điện thoại niêm phong trong phong bì

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp lại số tiền là 6.014.000 đồng để sung ngân sách nhà nước, bị cáo đã tự nguyện nộp theo biên lai thu tiền số 0002128 ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình.

(*Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06 tháng 12 năm 2024 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình*).

3. Về án phí: Buộc bị Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/12/2024).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Cơ quan Điều tra CA huyện K: 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- UBND xã Đ: 01 bản
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh